TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK GLEI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS - ST
Ngày: 27/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Y Trinh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Khang; ông Lương Xuân Gụ
Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.
Đại diện VKSND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST – HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2020/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Lò Văn Y; tên gọi khác; Không; sinh ngày 09/4/1993 tại huyện L, tỉnh Thanh Hóa, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Lò Văn D (Đã chết) và bà Lê Thị Đ, bị cáo có vợ là Y D và 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 20/4/2020 bị Công an xã Đăk Long, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2020 đến nay (Có mặt).

- *Người bị hại:*

+ Y T; sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Y D; sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 16/6/2020 Y T cùng chồng là A G đi làm rẫy, hai con đi học. Trước khi ra khỏi nhà Y T đã chốt, khóa tất cả các cửa nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Lò Văn Y đi vệ sinh gần nhà Y T thì thấy cửa nhà Y T đã khóa không có ai ở nhà, Lò Văn Y quay lại ngôi nhà đang sửa chữa của mình thì nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của Y T để trộm cắp tài sản. Sau đó, Lò Văn Y nói với Y D là vợ của Lò Văn Y là đau bụng muốn đi vệ sinh, lúc đi Lò Văn Y cầm theo một cái xà beng cậy đinh bằng sắt (*dài khoảng 70cm, một đầu dẹp, một đầu hình quặp ở giữa có khe hở thường dùng để cạy đinh, màu đen*), Lò Văn Y đi vòng qua vườn cà phê phía sau để vào nhà của Y T, nhưng do cửa nhà đã khóa nên Lò Văn Y đi tới phía cuối nhà bếp rồi dùng cái xà beng mang theo cạy bung một tấm ván tường nhà bếp rồi đột nhập vào trong nhà, lúc vào trong nhà Lò Văn Y thấy phòng ngủ của Y T đã bị khóa cửa ở ngoài nên đi vào trong nhà vệ sinh sát phòng ngủ thì thấy phía trên được ngăn cách bằng một tấm bạt màu xanh, Lò Văn Y quay ra nhà bếp lấy 01 (một) cái liềm cán bằng nhựa màu xanh (*ruột cán rỗng, dài 15cm, một đầu to, một đầu nhỏ, lưỡi bằng kim loại hình vòng cung dài 30cm, nơi rộng nhất 2cm, một đầu nhọn, lưỡi liềm hình răng cưa*) để trên giàn nhà bếp rồi quay lại trèo lên dùng cái liềm rạch tấm bạt chui vào phòng ngủ của Y T. Khi vào trong phòng ngủ, Lò Văn Y phát hiện ở góc bên phải cửa ra vào phòng ngủ *(cửa thông với phòng ăn)* có 01 (một) tủ gỗ kích thước (85 x 60 x78) cm, tủ gỗ gồm có ba ngăn nhưng đã bị khóa bằng ổ khóa ở ngoài, Lò Văn Y dùng cái xà beng cạy phá bung chốt khóa của ba cánh cửa tủ và lục bên trong lấy trộm số tiền 12.000.000 đồng *(Mười hai triệu đồng)*. Đến khoảng gần 12 giờ 00 phút cùng ngày, Y T đi về nhà, khi đi tới ruộng lúa phía sau nhà (*cách nhà của Y T khoảng 30 mét*) thì Y T nghe thấy tiếng động của tấm tôn phát ra từ phía ngôi nhà của mình, khi đi tới phía sau nhà bếp, Y T nhìn thấy cửa đi vào phòng ăn bị mở, đồng thời nhìn thấy Lò Văn Y mặc áo màu xám, chân mang dép, đầu không đội mũ, trên tay có cầm cái xà beng cậy đinh đang đi bộ trong vườn cà phê và hét lên "*Sao mày vào được nhà tao*" (*nói bằng tiếng dân tộc địa phương*) thì Lò Văn Y quay lưng bỏ chạy, trên đường bỏ chạy Lò Văn Y đã vứt cái xà beng vào bụi cỏ khu vực phía sau ngôi nhà đang sửa chữa của vợ chồng Lò Văn Y. Tiến hành kiểm tra đồ đạc trong nhà, Y T phát hiện chiếc tủ gỗ ở trong phòng ngủ của gia đình đã bị phá khóa và lấy trộm số tiền 12.000.000 đồng, đi ra phía sau nhà bếp Y T phát hiện có 01 (một) chiếc mũ vải màu trắng có họa tiết hoa văn, kiểu tai bèo, có dây quàng cổ mà Lò Văn Y làm rơi lại trên nền nhà. Sau đó, Y T làm đơn trình báo với Cơ quan chức năng.

Cáo trạng số: 11/CT - VKS ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị can Lò Văn Y về tội *"Trộm cắp tài sản"*, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lò Văn Y từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, không có thu nhập ổn định, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ vải màu trắng có họa tiết hoa văn, kiểu tai bèo, có dây quàng cổ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đề cập.

Lời nó sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 16/6/2020 tại thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum, lợi dụng việc gia đình chị Y T đi vắng, không ai trông coi nhà, Lò Văn Y đã lén lút bí mật đột nhập vào trong nhà lấy trộm số tiền 12.000.000 đồng *(Mười hai triệu đồng)*. Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra. Hơn nữa, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết mình đã bị phát hiện nên trốn khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về đặc điểm nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 20/4/2020 bị Công an xã Đăk Long, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi thực hiện hành vi phạm phạm tội bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei đã thu giữ 01 (một) cái liềm cán bằng nhựa màu xanh, ruột cán rỗng, dài 15cm, một đầu to, một đầu nhỏ. Lưỡi bằng kim loại hình vòng cung dài 30cm, nơi rộng nhất 2cm, một đầu nhọn, lưỡi liềm hình răng cưa; 01 (một) cụm bản lề khóa bằng kim loại màu vàng và 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu vàng có chữ "VIỆT NHẬT" (*đã qua sử dụng trong tình trạng khóa*); 01 (một) cụm bản lề khóa bằng kim loại màu vàng bị biến dạng và 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng có chữ "FASTRO18TOP SECURITY" (*đã qua sử dụng trong tình trạng khóa*); 01 (một) cánh cửa tủ bằng gỗ dài 40cm, rộng 20, dày 02cm, trên cánh cửa tủ có 02 (hai) bản lề lá bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cụm bản lề khóa bằng kim loại màu vàng và 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu đen có chữ "VIỆT TIỆP" (*đã qua sử dụng trong tình trạng khóa*). Qua xác minh các tài sản trên thuộc quyền sở hữu của chị Y T. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Y T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) chiếc mũ vải màu trắng có họa tiết hoa văn, kiểu tai bèo, có dây quàng cổ, xét thấy vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xà beng Lò Văn Y dùng để phá khóa nhà chị Y T, khi bị phát hiện và bỏ chạy Lò Văn Y khai nhận vứt ở sau nhà chị Y T nhưng không nhớ vị trí nào. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thành.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Y phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Y 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ vải màu trắng có họa tiết hoa văn, kiểu tai bèo, có dây quàng cổ.

(Vật chứng có đặc điểm nhận dạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Glei ngày 02/11/2020)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn Y phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2020). Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Công an huyện Đăk Glei;
- Bị cáo,
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Trinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Nguyễn Viết Khang

Y Trinh

2. Lương Xuân Gụ